Chương 4 4.2. Thuật toán thiết kế CSDL

Phép tách bảo toàn phụ thuộc

- Một số định nghĩa
 - Quan hệ vũ trụ đơn R={A1, ...An} chứa tất cả các thuộc tính của CSDL
 - Tập hợp F các phụ thuộc hàm phải được thỏa mãn trên
 R
 - Thuật toán tách sẽ phân chia R thành 1 tập các quan hệ
 D= {R1, ...Rm} gọi là lược đồ CSDL quan hệ và D gọi
 là một phép tách
 - Điều kiện bảo toàn thuộc tính ∪R_i=R
 - Tính không đầy đủ của các dạng chuẩn: không đảm bảo thiết kế CSDL tốt

- ĐN (đk bảo toàn phụ thuộc) Một phụ thuộc hàm X→Y phải xuất hiện trong F hoặc suy diễn ra được từ các DF thông qua các phép biến đổi trong F
- ĐN(phép chiếu của F trên R_i- ký hiệu là π_{Ri}(F)): Cho trước một tập hợp các phụ thuộc F trên R,trong đó Ri là một tập con của R, là một tập hợp các phụ thuộc hàm X→Y trong F+ sao cho các thuộc tính trong X ∪ Y đều được chứa trong R_i

Ta nói rằng phép tách D = {R₁, R₂, ..., R_m} của R bảo toàn phụ thuộc đối với F nếu hợp của các phép chiếu của F trên mỗi R_i trong D là tương đương với F. Điều đó có nghĩa là:

$$((\pi_{R_1}(F)) \cup (\pi_{R_2}(F)) \cup ... \cup (\pi_{R_m}(F)))^+ = F^+$$

- Để kiểm tra xem một phụ thuộc hàm X→ B, trong đó X là tập thuộc tính thuộc về R_i, B là một thuộc tính thuộc R_i có thỏa mãn trong R_i hay không ta làm như sau:
- Tính X+ ,
- Với mỗi thuộc tính B, kiểm tra
 - B là một thuộc tính của R_i
 - 2. B là ở trong X+:
 - 3. B không ở trong X
- Khi đó phụ thuộc hàm $X \rightarrow B$ thỏa mãn trong R_i .

Ví dụ Xét lược đồ quan hệ:

```
R = \{ A,B,C,D \} với các phụ thuộc hàm:
```

$$A \rightarrow BCD$$
; $BC \rightarrow DA$; $D \rightarrow B$

- Lược đồ này có hai khóa dự tuyển là A và BC.
- Lược đồ này vi phạm BCNF. Nó được tách thành:
 - R1 = {D,B}, lược đồ này chứa phụ thuộc hàm D → B
 - R2 = $\{A,C,D\}$, lược đồ này chứa phụ thuộc hàm A \rightarrow CD
- Rõ ràng sau khi tách, phụ thuộc hàm BC → DA bị mất.

- Thuật toán 5.1: Tạo một phép tách bảo toàn phụ thuộc D = {R₁, R₂, ..., R_n} của một quan hệ vũ trụ R dựa trên một tập phụ thuộc hàm F sao cho mỗi Ri trong D là ở 3NF.
- Thuật toán này chỉ đảm bảo tính chất bảo toàn phụ thuộc, không đảm bảo tính chất nối không mất mát.

- Input: Một quan hệ vũ trụ R và một tập phụ thuộc hàm F trên các thuộc tính của R.
- 1. Tìm phủ tối thiểu G của F.
- 2. Với mỗi vế trái X của một phụ thuộc hàm xuất hiện trong G, hãy tạo một lược đồ trong D với các thuộc tính {X ∪ {A1} ∪ {A2} ∪... ∪{Ak}} trong đó X→A1, X→A2,..., X→Ak chỉ là các phụ thuộc hàm trong G với X là vế trái (X là khóa của quan hệ này).
- 3. Đặt các thuộc tính còn lại (những thuộc tính chưa được đặt vào quan hệ nào) vào một quan hệ đơn để đảm bảo tính chất bảo toàn thuộc tính.

Ví dụ: Xét lược đồ quan hệ:

 $R = \{ A,B,C,D \}$ với các phụ thuộc hàm:

 $A \rightarrow BCD$; $BC \rightarrow DA$; $D \rightarrow B$

Yêu cầu tách lược đồ R thành tập các lược đồ sao cho bảo toàn các phụ thuộc hàm trong R

- Ta thực hiện thuật toán như sau:
 - B1: Tìm G là phủ tối thiểu của F.
 - Theo thuật toán tìm phủ tối thiểu, đầu tiên ta làm cho các vế phải trong G chỉ chứa một thuộc tính, ta có:
 - * $G = \{A \rightarrow B; A \rightarrow C; A \rightarrow D; BC \rightarrow D; BC \rightarrow A; D \rightarrow B\}$
 - Sau đó ta bỏ đi các phụ thuộc hàm thừa (A →B)
 - * $G = \{A \rightarrow C; A \rightarrow D; BC \rightarrow D; BC \rightarrow A; D \rightarrow B\}.$
 - B2: Lược đồ R sẽ được tách thành:
 - R1(<u>A</u>,C,D)
 - R2(<u>B,C</u>,D,A)
 - R3(<u>D</u>,B)

Phép tách D phải có một tính chất nữa là nối không mất mát (hoặc tính chất nối không phụ thêm), nó đảm bảo rằng không có các bộ giả được tạo ra khi áp dụng một phép nối tự nhiên vào các quan hệ trong phép tách

Thuật toán 5.2: kiểm tra nối không mất mát

<u>Input</u>: Một quan hệ vũ trụ R(A1,A2,...An), một phép tách D = {R1, R2, ..., Rm} của R và một tập F các phụ thuộc hàm.

- 1. Tạo một ma trận S có m hàng, n cột. Mỗi cột của ma trận ứng với một thuộc tính, mỗi hàng ứng với mỗi quan hệ Ri
- 2. Đặt S(i,j) = 1 nếu thuộc tính Aj thuộc về quan hệ Ri và bằng 0 trong trường hợp ngược lại.
- 3. Lặp lại vòng lặp sau đây cho đến khi nào việc thực hiện vòng lặp không làm thay đối S: Với mỗi phụ thuộc hàm X → Y trong F, xác định các hàng trong S có các ký hiệu 1 như nhau trong các cột ứng với các thuộc tính trong X. Nếu có một hàng trong số đó chứa 1 trong các cột ứng với thuộc tính Y thì hãy làm cho các hàng cho các cột tương ứng của các hàng khác cũng chứa 1.
- 4. Nếu có một hàng chứa toàn ký hiệu "1" thì phép tách có tính chất nối không mất mát, ngược lại, phép tách không có tính chất đó.

Ví dụ

- R = (MaNV, TenNV, MaDA, TenDA, DDiem, Sốgiờ)
- F= {MaNV→ TenNV, MaDA → {TenDA, DDiem}, {MaNV, MaDA} → Sốgiờ}
- R1= (MaNV, TenNV)
- R2 = (MaDA, TenDA, DDiem)
- R3 = (MaNV, MaDA, Sốgiờ)

Kiểm tra xem phép tách có mất mát không?

B1, 2

	MaNV	TenNV	MaDA	TenDA	Ddiem	Sốgiờ
R1	1	1	0	0	0	0
R2	0	0	1	1	1	0
R3	1	0	1	0	0	1

B3

	MaNV	TenNV	MaDA	TenDA	Ddiem	Sốgiờ
R1	1	1	0	0	0	0
R2	0	0	1	1	1	0
R3	1	→ Ø1	1	0	0	1

B1, 2

	MaNV	TenNV	MaDA	TenDA	Ddiem	Sốgiờ
R1	1	1	0	0	0	0
R2	0	0	1	1	1	0
R3	1	0	1	0	0	1

B3

	MaNV	TenNV	MaDA	TenDA	Ddiem	Sốgiờ
R1	1	1	0	0	0	0
R2	0	0	1	1	1	0
R3	1	1	1	∮ 1	∮ 1	1

- Thuật toán 5.3: Tách quan hệ thành các quan hệ BCNF với tính chất nối không mất mát.
- Đặt D^{old} := {R} ;
- FOR (lược đồ Q trong D)
 - FOR EACH (Q |= X→ Y vi phạm BCNF)
 - Dold := Dnew
 - D^{new} := {D^{old}, (Q-Y), (X∪Y)}

- Kiểm tra lược đồ Q trong D vi phạm BCNF
 - Cách 1: Với mỗi phụ thuộc hàm X → Y trong Q,
 - Tính X+.
 - Nếu X⁺ không chứa tất cả các thuộc tính trong Q thì X → Y vi phạm BCNF bởi vì X không phải là một siêu khóa.
 - Cách 2: dựa trên quan sát rằng khi một lược đồ quan hệ Q vi phạm BCNF thì có tồn tại một cặp thuộc tính A,B trong Q sao cho {Q − {A,B}} → A.
 - Tính bao đóng {Q {A,B}}+ cho mỗi cặp thuộc tính {A,B} của
 Q
 - kiểm tra xem bao đóng có chứa A (hoặc B) hay không, chúng ta có thể xác định được Q có ở BCNF hay không.

- Ví dụ: Xét lược đồ quan hệ
 - $R = \{ A, B, C, D, E, F \}$
 - A \rightarrow BCDEF, BC \rightarrow ADEF, B \rightarrow F, D \rightarrow E, D \rightarrow B
- Có 2 khóa dự tuyển là A và BC
- Ta có B → F vi phạm BCNF vì B không phải là siêu khóa, R được tách thành
 - R1(B,F) với phụ thuộc hàm B→ F
- R2(A,B,C,D,E) với các phụ thuộc hàm $A\rightarrow CDE$, BC $\rightarrow ADE$, D $\rightarrow E$, D $\rightarrow B$
- Do D→ E vi phạm BCNF (D là một thuộc tính không khóa), R2 được tách thành:
 - R21(D,E) với phụ thuộc hàm D → E
 - R22(ABCD) với các phụ thuộc hàm A → BCD, BC→ AD, D→ B
- Do D→ B vi phạm BCNF (D không phải là thuộc tính khóa), R22 được tách thành:
 - R221(<u>D</u>,B)
 - R222(A, C, D) với phụ thuộc hàm A \rightarrow CD (phụ thuộc hàm BC \rightarrow AD bị mất)
- Tóm lại, ta có phép tách D = {R1, R21, R221, R222}. Phép tách này có tính chất nối không mất thông tin nhưng không bảo toàn phụ thuộc.

- Thuật toán 5.4: tổng hợp quan hệ với tính chất bảo toàn phụ thuộc và nối không mất mát.
 - Tìm phủ tối thiểu G cho F.
 - Với mỗi vế trái X của một phụ thuộc hàm xuất hiện trong G hãy tạo ra một lược đồ quan hệ trong D với các thuộc tính {X∪{A₁}∪{A₂}∪...∪ {A_k}}, trong đó X →A₁, X→A₂,..., X→ A_k chỉ là các phụ thuộc hàm ở trong G với X là vế trái (X là khóa của quan hệ này).
 - Nếu không có lược đồ quan hệ nào trong D chứa một khóa của R thì hãy tạo ra thêm một lược đồ quan hệ trong D chứa các thuộc tính tạo nên một khóa của R.

Dạng chuẩn 4- phụ thuộc đa trị

Ví dụ NHANVIEN(TENNV, TENDA, TENTHANNHAN)

NHÂNVIÊN	TênNV	TênDA	TênconNV
	Nam	DA01	Lan
	Nam	DA02	Ноа
	Nam	DA01	Ноа
	Nam	DA02	Lan

Dạng chuẩn 4-pt đa trị (tt)

- Một phụ thuộc đa trị (MVD), ký hiệu là X →→ Y, chỉ ra ràng buộc sau đây trên một trạng thái quan hệ bất kỳ của R: Nếu hai bộ t₁ và t₂ tồn tại trong R sao cho t₁[X] = t₂[X] thì hai bộ t₃ và t₄ cũng tồn tại trong R với các tính chất sau:
 - $t_3[X] = t_4[X] = t_1[X] = t_2[X]$
 - $t_3[Y] = t_1[Y]$ và $t_4[Y] = t_2[Y]$
 - $t_3[Z] = t_2[Z]$ và $t_4[Z] = t_1[Z]$ với $Z = (R (X \cup Y))$

Dạng chuẩn 4-pt đa trị (tt)

■ Định nghĩa: Một lược đồ quan hệ R là ở dạng chuẩn 4 (4NF) đối với một tập hợp các phụ thuộc F (gồm các phụ thuộc hàm và phụ thuộc đa trị) nếu với mỗi phụ thuộc đa trị không tầm thường X→→Y trong F⁺, X là một siêu khóa của R.

Dạng chuẩn 4-pt đa trị (tt)

- Thuật toán Tách quan hệ thành các quan hệ 4NF với tính chất nối không mất mát.
 - Input: Một quan hệ vũ trụ R và một tập phụ thuộc hàm và phụ thuộc đa trị F.
 - 1. Đặt D := {R};
 - 2. Khi có một lược đồ quan hệ Q trong D không ở 4NF, thực hiện:
 - Chọn một lược đồ quan hệ Q trong D không ở 4NF;
 - Tìm một phụ thuộc đa trị không tầm thường X→→Y trong Q vi phạm 4NF;
 - Thay thế Q trong D bằng hai lược đồ (Q − Y) và (X ∪ Y)

Dạng chuẩn 5- pt nối

Một phụ thuộc nối (JD), ký hiệu là JD(R₁, R₂, ..., R_n) trên lược đồ quan hệ R chỉ ra một ràng buộc trên các trạng thái r của R. Ràng buộc đó tuyên bố rằng mỗi trạng thái hợp pháp r của R phải có phép tách có tính chất nối không mất mát thành R₁, R₂, ..., R_n. Điều đó nghĩa là:

*
$$(\pi_{R1}(r), \pi_{R2}(r), ..., \pi_{Rn}(r)) = r$$

Một phụ thuộc nối JD(R₁, R₂, ..., R_n) là một phụ thuộc nối tầm thường nếu một trong các lược đồ quan hệ R_i ở trong JD(R₁, R₂, ..., R_n) là bằng R.

Dạng chuẩn 5- pt nối (tt)

ĐN: Một lược đồ quan hệ R là ở dạng chuẩn 5 (5NF) (hoặc dạng chuẩn nối chiếu PJNF – Project-Join normal form) đối với một tập F các phụ thuộc hàm, phụ thuộc đa trị và phụ thuộc nối nếu với mỗi phụ thuộc nối không tầm thường JD(R₁, R₂, ..., R_n trong F+, mỗi R_i là một siêu khóa của R.

Tài liệu tham khảo

- Giáo trình CSDL
 - Chương 4
- Database management system
 - Chapter 15
- Fundamentals of Database Systems
 - Chapter 15

